TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65 /2021/HS - PT.
Ngày: 30 - 6 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 112/2021/TLPT-HS ngày 16/4/2021 đối với bị cáo Nông Văn X, do có kháng cáo của bị cáo Nông Văn X đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nông Văn X**, sinh năm 1971; Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; NLC4 độ học vấn: 6/12;

Con ông Nông Văn S (đã chết);

Con bà Vi Thị C (đã chết);

Vợ là Lại Thị N, sinh năm 1968;

Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2012/HSST ngày 21/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo, tỉnh Đăk Lăk xử phạt Nông Văn X 05 (Năm) năm tù về tội "Hiếp dâm", thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2012. Buộc bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại. Bị cáo X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 06/3/2017, Nông Văn X chấp hành xong hình phạt tù, ngày 25/12/2017 chấp hành xong án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm. Đối với khoản tiền bồi thường Nông Văn X chưa chấp hành.

Tiền sự: Không.

Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Những người không kháng cáo nhưng có liên quan đến kháng cáo Tòa án triệu tập gồm có:

*** Bị hại:** Anh Nông Văn H, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh B

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị NLQ1, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

2. Chị NLQ2, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh B

***Người làm chứng:**

1. Ông NLC1, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

2. Chị NLC2, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

3. Anh NLC3, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện L, tỉnh B

4. Anh NLC4, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2020, anh Nông Văn H, sinh năm 1970, trú tại thôn B, xã C, huyện L, tỉnh B đi bộ sang nhà Nông Văn X, sinh năm 1971 ở cùng thôn chơi. Khi sang đến nhà X thì có chị NLQ2, sinh năm 1968 (là vợ X) đang băm rau lợn trước hiên bếp thì anh H hỏi chị NLQ2 "Chú X có nhà không" thì chị NLQ2 cho biết X đang nằm ngủ trong nhà thì anh H đi vào nhà hỏi NLC2, sinh năm 1994 (con đẻ X) là "Bố cháu đâu?", NLC2 trả lời "Bố cháu ở trong nhà". Lúc này Nông Văn X đang nằm ngủ ở giường của mình nghe tiếng biết là anh H đến chơi. Do X không muốn tiếp xúc với anh H nên đã đi vào buồng trong để tránh. Anh H biết X ở nhà nên anh H nói "Anh rể vào nhà mà mày không pha được ấm nước chè mời anh rể à?", sau đó đi vào buồng để tìm X, sau đó hai người ra phòng khách ngồi thì giữa hai người xảy ra to tiếng với nhau. Sau đó anh H đi ra ngoài nói chuyện với chị NLQ2 là "Anh rể đến nhà không pha được chén nước chè thì thằng này không nên người" thì chị NLQ2 đáp "Hôm nay nó không pha thì hôm khác anh đến nó pha cũng được". Một lúc sau thì anh H lại đi vào trong nhà, lúc này Nông Văn X lại quay lại giường nằm, anh H chửi X là "Mày là thằng X, mày là con nuôi của bà Khang, mày không có đất, không có nhà, nhà này là của ba mẹ con cái NLQ2, mày không có ba mẹ con cái NLQ2 thì mày gầm cầu không có mà trú thân", "Tao đây có bốn cái sổ đỏ, nhà tao

đầy đất". Anh H tiếp tục to tiếng với X, sau đó anh H đi ra ngoài hiên, do bức xúc đối với những lời lăng mạ, xúc phạm mình, Nông Văn X ra giường ngủ lấy từ dưới gối (đầu giường) ra 01 (một) thanh sắt bằng kim loại dài 44cm, đường kính 1,5cm được để sẵn từ trước tay phải cầm thanh sắt ra nói với anh H là "địt mẹ mày đứng lại" rồi lao vào đánh anh H, vụt 01 (một) nhát trúng vào đầu của anh H từ phía sau, anh H quay lại nói với X "Mày đánh tao thật à", thấy vậy chị NLQ2 lao vào can ngăn thì X tiếp tục cầm thanh sắt vụt tiếp 01 (một) phát nữa thì sượt qua tay trái chị NLQ2 trúng vào đầu anh H làm anh H ngã xuống hiên nhà, ngay lúc đó cháu NLC2 chạy ra hô chị NLQ2 chạy đi thì chị NLQ2 chay ra phía cổng nhà, X cầm thanh sắt tiếp tục vụt một phát nữa trúng vào vùng đầu của anh H rồi cầm thanh sắt đuổi theo đánh chị NLQ2. Khi chị NLQ2 chạy ra đến cổng thì gặp ông NLC1, sinh năm 1960 ở cùng thôn đang bế cháu, chị NLQ2 chạy vòng quanh ông NLC1 để X không đuổi đánh được chị, sau đó chị chạy vào nhà ông Nông Văn M ở gần đó. Sau khi không đuổi đánh được chị NLQ2, Nông Văn X cầm theo thanh sắt đi bộ sang nhà cháu NLC4, sinh năm 1992, trú tại thôn H, xã T, huyện L rồi vất thanh sắt tại hiên nhà anh NLC4 và ở lại đó ba ngày. Đến sáng ngày 06/10/2020, Nông Văn X đón xe ô tô vào tỉnh Đắk Nông. Đến ngày 01/11/2020, nhận thấy hành vi mình gây ra là vi phạm pháp luật nên Nông Văn X đã quay về và đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối với anh Nguyễn Văn H sau khi bị đánh ngất đi, khi tỉnh lại thì anh H đi sang nhà ông NLC1, rồi mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn đến ngày 08/10/2020 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Cấm Sơn đã báo cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn phối hợp với Viện kiểm sát tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ mẫu vật dính chất màu nâu đỏ tại vị trí số 01 (một) được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu "M1" và mẫu chất màu nâu đỏ tại vị trí số 02 (hai) được niêm phong vào trong phong bì thư dán kín ký hiệu "M2" có chữ ký của chính quyền địa phương và người liên quan và 01 (một) đôi dép lê màu nâu đen.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều Công an huyện Lục Ngạn tạm giữ mẫu máu của Nông Văn H đựng trong 01 ống nghiệm bằng nhựa được niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu "MT" có chữ ký của những người liên quan.

Ngày 05/10/2020, Anh NLC4 (cháu Nông Văn X) giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn 01 (một) thanh sắt bằng kim loại dài 44cm, đường kính 1,5cm do Nông Văn X mang đến nhà anh để từ ngày 03/10/2020 được niêm phong theo quy định.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 12/10/2020 và ngày 30/10/2020, anh Nông Văn H có đơn gửi Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật, yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nông Văn X về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 134/CNTC ngày 26/10/2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xác định Nông Văn H vào viện lúc 15 giờ 54 phút ngày 03/10/2020, ra viện lúc 14 giờ 00 ngày 08/10/2020:

- Chẩn đoán: Đa vết thương vùng đầu, có gãy cung tiếp xương gò má phải do bạo lực.

- Tình trạng lúc vào viện: Vùng thái dương đỉnh phải có vết thương dài 05cm; vùng giữa chẩm có vết thương dài 04cm; vùng chẩm trái có vết thương dài 03cm; vùng thái dương đỉnh phải có vết thương dài 05cm; sau tai phải có vết thương dài 03cm; sưng nề gò má phải kích thước (05 x 05)cm; CT sọ não: Hình ảnh gãy cung tiếp gò má phải.

- Tình trạng thương tích lúc ra viện: Ổn định.

Ngày 27/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Nông Văn H. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 9694/20/TgT ngày 30/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh phải: 1%.

- Thương tích vết sẹo vùng giữa chẩm: 1%.

- Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh trái: 2%.

- Thương tích vết sẹo sau tai phải: 1%.

- Thương tích chạm thương gò mái phải không còn dấu vết + X-Quang: Gãy cung tiếp gò mái phải, đã can xương, còn di lệch nhẹ: 10%.

- Thương tích vết sẹo vùng chẩm trái: 1%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười năm phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật, chiều H gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều H gây thương tích.

- Vật gửi giám định gây được thương tích cho anh H.

Ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành thực nghiệm theo lời khai của Nông Văn X, Nông Văn H, NLQ2, NLC2. Ngày 10/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định theo các tình huống thực nghiệm điều tra. Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung số 9819/21/TgT ngày 14/01/2021 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Dựa vào hồ sơ, tài liệu và vật gửi giám định kết luận:

- Cơ chế, chiều H tác động các vết thương tích:

+ Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên.

+ Chiều H hình thành thương tích: Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh phải chiều H từ sau ra trước, từ phải sang trái; Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh trái chiều H từ trên xuống dưới, từ trái sang phải; Thương tích vết sẹo vùng chẩm trái chiều H từ sau ra trước, từ trái sang phải; Các thương tích khác không xác định được chiều H.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của Nông Văn H thì dùng thanh sắt gây được các thương tích: Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh phải; Thương tích vết sẹo vùng chẩm trái. Các thương tích còn lại của anh H không xác định được Nông Văn X gây ra như thế nào.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của Nông Văn X thì dùng thanh sắt gây được các thương tích: Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh phải; Thương tích vết sẹo vùng chẩm trái; Thương tích vết sẹo vùng thái dương đỉnh trái cho anh Nông Văn H. Các thương tích còn lại của anh H không xác định được Nông Văn X gây ra như thế nào.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của NLQ2 thì dùng thanh sắt không xác định được X gây ra thương tích nào cho anh Nông Văn H.

- Theo tình huống thực nghiệm điều tra của cháu NLC2 thì dùng thanh sắt không xác định được X gây ra thương tích nào cho anh Nông Văn H.

Ngày 10/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn quyết định trưng cầu giám định mẫu chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu lần lượt là "M1", "M2", mẫu máu của Nông Văn H được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu "MT" và 01 (một) thanh sắt được niêm phong theo quy định. Tại bản Kết luận số 179/KL-KTHS ngày 28/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Mẫu niêm phong trong phong bì ký hiệu "M1" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu O.

- Mẫu niêm phong trong phong bì ký hiệu "M2" gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu O.

- Mẫu máu của anh Nông Văn H gửi giám định thuộc nhóm máu O.

- Trên 01 (một) thanh sắt gửi giám định có dấu vết máu người, không xác định được nhóm máu do lượng mẫu quá ít, mẫu bẩn.

Trong các ngày 24/01/2021, 25/01/2021 và 26/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho anh NLC4, chị NLQ2, Nông Văn X, anh Nông Văn H nhận dạng qua ảnh hung khí X dùng để gây thương tích cho anh H. Kết quả X, chị NLQ2 nhận dạng ra trong bản ảnh số 04 (bốn), anh H, NLC4 nhận ra trong bản ảnh số 02 (hai) là hung khi X đã dùng để đánh gây thương tích cho anh Nông Văn H ngày 03/10/2020.

Quá trình điều tra Nông Văn X khai có sự mâu thuẫn với Nông Văn H về việc Nông Văn X xác định bị anh H dùng tay đấm hai cái vào mặt trước. Ngày

27/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Nông Văn X đối chất với Nông Văn H. Kết quả các bên giữ nguyên lời khai của mình.

Đối với chị NLQ2, trong quá trình can ngăn Nông Văn X đánh Nông Văn H, chị có bị X đánh trúng vào tay trái làm xước da, do thương tích nhẹ nên chị không đi điều trị ở cơ sở y tế nào và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh NLC4 (là cháu của Nông Văn X) cho bị cáo X trú, ngủ nhờ tại nhà mình nhưng X không nói cho NLC4 biết việc mình đánh gây thương tích cho người khác nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về vật chứng: Đối với 01 (một) thanh sắt có chiều dài 44 cm, đường kính 1,5cm được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nông Văn X chưa bồi thường khoản chi phí nào. Anh Nông Văn H đề nghị bị cáo X phải bồi thường 50.000.000 đồng. Chị NLQ2 đã bồi thường cho anh Nông Văn H số tiền 2.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nông Văn X về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nông Văn X phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nông Văn X 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nông Văn X phải bồi thường cho anh Nông Văn H số tiền 18.736.800 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền 16.736.800 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/3/2021 bị cáo Nông Văn X nộp đơn kháng cáo kêu oan đề nghị cấp phúc thẩm minh oan cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nông Văn X vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Cơ quan điều tra ghi lời khai của bị cáo không đúng thực tế như bị cáo khai, khống chế lời khai của bị cáo. Giữa bị hại và Điều tra viên đã thông đồng với nhau, không cho bị cáo đối chất với người bị hại.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với

bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Văn X, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Nông Văn X phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn X tranh luận giữ nguyên lời khai tại phiên tòa phúc thẩm và trình bày nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho anh Nông Văn H là do anh H đánh bị cáo trước.

Đối đáp của đại diện VKS: Bị cáo cho rằng bị người bị hại gây thương tích cho bị cáo trước nhưng bị cáo không có thương tích gì và không có chứng cứ để chứng minh. Do vậy, bị cáo cho rằng bị cáo bị người bị hại gây thương tích cho bị cáo trước là không có căn cứ.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Nông Văn X nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nông Văn X đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn X thì thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội " Cố ý gây thương tích" cho anh Nông Văn H và cho rằng giữa bị hại và Điều tra viên đã thông đồng với nhau, những tình tiết của vụ án xảy ra tại gia đình bị cáo không phù hợp với thực tế khách quan của vụ án nhưng bị cáo không đưa ra được các chứng cứ chứng minh. Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra cũng như Viện kiểm sát đã tống đạt hợp lệ, đầy đủ cho bị cáo các văn bản tố tụng, bị cáo dã nhận và không có ý kiến thắc mắc khiếu nại gì. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2020, tại gia đình Nông Văn X, sinh năm 1971, trú tại thôn Bến, xã Cấm Sơn, huyện Lục Ngạn, do bực tức về những lời lẽ xúc phạm từ anh Nông Văn H, sinh năm 1970 là người cùng thôn. Nông Văn X đã dùng 01 thanh sắt có chiều dài 44cm, đường kính 1,5cm là hung khí nguy hiểm đập nhiều nhát vào vùng đầu anh Nông Văn H gây tổn thương cho anh H 15% sức khỏe.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nông Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015

(thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự). Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nông Văn X về tội " Cố ý gây thương tích", là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Án sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại X giảm nhẹ hình phạt. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Nông Văn X là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy, hành vi của bị cáo phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 (Ba) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nông Văn X không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo kêu oan, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nông Văn X không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nông Văn X; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn X phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nông Văn X phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nông Văn X 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2020.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nông Văn X phải bồi thường cho anh Nông Văn H số tiền 18.736.800 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp số tiền 16.736.800 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

[3].Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nông Văn X phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Gia Lương